

Số: 147/2022/QĐST-HNGĐ

Y, ngày 30 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH BẮC GIANG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Thân Văn Hiếu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lương Văn Định
2. Bà Đinh Thị Thu Huyền

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 57/2022/TLST-HNGĐ ngày 23/3/2022;

XÉT THẤY:

Tại phiên toà các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thoả thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Anh Tạ Ngọc C, sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang

- **Bị đơn:** Chị Đào Thị N, sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Tạ Ngọc C và chị Đào Thị N thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Giao cho anh Tạ Ngọc C trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Tạ Thùy D, sinh ngày 16/5/2011; giao cho chị Đào Thị N trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Tạ Minh Q, sinh ngày 01/10/2015. Về cấp dưỡng nuôi con không ai yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở. Nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người trực tiếp nuôi dưỡng.

Vì lợi ích của con chung, Tòa án có thể thụ lý giải quyết vụ án thay đổi người trực tiếp nuôi con chung hoặc vụ án yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nếu sau này các đương sự có đơn yêu cầu và theo quy định của pháp luật.

- **Về tài sản chung:** Công nhận việc anh Tạ Ngọc C tự nguyện trích chia cho chị Đào Thị N số tiền 500.000.000đồng (năm trăm triệu đồng) trong thời hạn 01 năm tính từ ngày 30/8/2022.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Đối với yêu cầu của anh Tạ Ngọc C về việc chia tài sản chung của vợ chồng là thửa đất số 380, tờ bản đồ số 61 diện tích 264m² ở Thôn Long Sơn, xã Trí Yên, huyện Y, tỉnh Bắc Giang. Do nguyên đơn là anh Tạ Ngọc C đã rút yêu cầu này và chị Đào Thị N cũng không yêu cầu Tòa án giải quyết đối với tài sản chung này của vợ chồng. Nên Hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

- **Về án phí:** Anh Tạ Ngọc C phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng anh Chính đã nộp tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số: 0009441 ngày 23/3/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Y. Xác nhận anh Chính đã nộp đủ án phí ly hôn.

Trả lại anh Tạ Ngọc C số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 12.000.000đồng (mười hai triệu đồng) theo biên lai thu số 0009527 ngày 17/5/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Y.

Chị Đào Thị N phải chịu 24.000.000đồng (hai mươi tư triệu đồng) án phí chia tài sản chung của vợ chồng đối với số tiền được nhận từ anh Tạ Ngọc C.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

THÂN VĂN HIẾU